TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2019/QĐST-DS	*Chư Sê, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2019/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP N;**

Trụ sở: 198 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nôi.

+ Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

+ Đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Việt H; Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Ngoại thương Gia Lai (theo văn bản ủy quyền số 87/UQ- VCB – PC ngày 01/4/2019 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam).

+ Bà Đỗ Thị Việt Hằng ủy quyền lại cho ông Nguyễn Tấn Đ; Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch Chư Sê Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Gia Lai; (Theo giấy ủy quyền số 53/UQ –NHNTGL ngày 16/8/2019)

Địa chỉ: 804 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà **Vũ Thị D**, sinh năm 1958**.**

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Sỹ S**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền nợ:

Bà Vũ Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP Ng - Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền còn nợ 1.577.975.312đ

(*Một tỷ, năm trăm bảy mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn, ba trăm mười hai đồng*); trong đó số tiền nợ gốc là 1.500.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 21/10/2019 là 77.975.312đ và tiền lãi phát sinh đến thời điểm trả hết nợ gốc, theo Hợp đồng cho vay ngắn hạn số 1549/18/NHN.CS ngày 13/12/2018.

Thời hạn trả nợ:

Từ ngày 21/10/2019 đến hết ngày 31/12/2019 bà Vũ Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/6/2020 bà Vũ Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Từ ngày 01/7/2020 đến hết ngày 31/12/2020 bà Vũ Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*).

Từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021 bà Vũ Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Từ ngày 01/07/2021 đến hết ngày 31/12/2021 bà Vũ Thị Dung phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 200.000.0000đ (Hai trăm triệu đồng).

Từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022 bà Vũ Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Từ ngày 01/07/2022 đến hết ngày 31/12/2022 bà Vũ Thị D phải trả hết cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*).

Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 30/6/2023 bà Vũ Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Từ ngày 01/07/2023 đến hết ngày 31/12/2023 bà Vũ Thị Dung phải trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền nợ gốc 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) và tiền nợ lãi 77.975.312 đồng. Tổng cộng số tiền phải trả là 227.975.312đ (*Hai trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn, ba trăm mười hai đồng*).

Trường hợp bà Vũ Thị D vi phạm một trong mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại chưa thi hành án.

Trường hợp bà Dung không thực hiện trả nợ đúng như cam kết nêu trên thì Ngân hàng Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự huyện Chư Sê xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 10/01A/NHNT ngày 10/01/2018 để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bà Vũ Thị D tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Bà D phải trả lại cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N, Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Sê số tiền tạm ứng chi phí tố tụng là 5.000.000đồng theo biên bản giao nhận tạm ứng chi phí tố tụng ngày 10 tháng 9 năm 2019.

2.4. Về án phí: Án phí trong trường hợp các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án là 29.669.630đồng (*Hai mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*). Bà Vũ Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 29.669.630đ (*Hai mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*).

Ngân hàng TMCP N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch Chư Sê tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 29.140.356đ (*Hai mươi chín triệu, một trăm bốn mươi nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồn*g) theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002609 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Bùi Loan Phương